AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT
OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
AND
THE GOVERNMENT OF HUNGARY
ON
CO-OPERATION IN THE FIELD OF WATER MANAGEMENT

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of Hungary (hereinafter referred to as Parties);

Being aware of the important role of cooperation based on close and mutual trust in the area of water management, which promotes development of relation between the Parties and eventuates great results in water management projects;

Recognizing that the Parties intend to develop cooperation of water management in accordance with the norms of international water law;

Taking into account the importance of strengthening cooperation between organizations and institutions of the two countries involved in water management;

Recognizing that the Parties intend to develop economic, scientific and technological cooperation as well between the two countries in the field of water management, just as in any related field regarding water management according to their mutual interests;

Have agreed as follows:

ARTICLE 1
Goals of the Agreement

The Parties shall examine and solve solidly those issues which relate to the interest of both Party in the field of water management and enable to perform investments on one Party's behalf with the participation of the other Party.

ARTICLE 2
Fields of Cooperation

The Parties agree to cooperate in the fields set below:

1. Strengthening cooperation between institutions of the two countries which conduct education, training and research activities in the field of water management;
2. Mutual exchange of scientific information, publications, professors, students and experts;
3. Exchanging information and experiences in the fields of:

- elaboration and implementation of integrated water management strategies, river basin management plans, legal and economic regulations, incentives
- protection and sustainable development of water resources, including abstraction and utilization of thermal and irrigation waters,
- qualitative and quantitative monitoring of waters,
- mitigation of the effect of climate change,
- flood management,
- higher and technical education.

4. Elaboration and implementation of mutual action programs and projects in the fields of:

- application of modern irrigation technologies,
- drinking/clean water supply, waste water treatment, rainwater management for both municipal and rural areas,
- research for water treatment technologies,
- research, design and production of structures used in water management with special regard to the problem of municipal and rural settlements,
- research, application of materials and equipment, investment projects concerning the prevention of clean water loss
- reutilization of treated waste water.

5. Encouraging enterprises of both countries to participate in cooperation programs/projects in the fields described in this Article.

ARTICLE 3
Expenses

1. Each Party shall bear its own expenses incurred in the course of the implementation of this Agreement.
2. The expenses arising from the construction, maintenance and operation of build-ups and equipment, as well as expenses related to

provisions and operation which are carried out in the territory of one Party, and provide solely the interests of one Party, shall be fully financed by the interested Party.

ARTICLE 4
The Implementation of the Agreement

1. The negotiation of any question arising from this Agreement, as well as the implementation of provisions of this Agreement shall be considered and consulted under the framework of a Vietnamese - Hungarian Joint Economic Committee (hereinafter referred to as: JEC).

2. If it is necessary the JEC establishes working groups to help the implementation of this Agreement.

ARTICLE 5
Dispute Resolution

Any dispute regarding the interpretation or application of this Agreement shall be settled by direct consultations between the Parties or through diplomatic channels.

ARTICLE 6
Amendments

This Agreement may be amended by written mutual consent of both Parties. Amendments shall enter into force in accordance with paragraph1, Article 7.

ARTICLE 7
Final Provisions

1. This Agreement is concluded for an indefinite period of time and shall enter into force on 30th day after the date of receipt of the later notification, through diplomatic channels, by which the Parties notify each other of the completionof the internal procedures necessary for the entry into force of this Agreement.

2. Each Party may terminate this Agreement through diplomatic channels at any time. In such a case this Agreement shall expire six months after the receipt of the termination notice by the other Party.

3. The termination of this Agreement shall not affect the implementation of ongoing project activities/programs agreed upon prior to the date of the termination of this Agreement.

Done in ...Budapest..... on this ..16th..... day of September in the year of 2013 in duplicate in Vietnamese, Hungarian, and English languages, all texts being equally authentic. Should any differences and conflicts arise while interpreting any of the Provisions of this Agreement, the English version shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE GOVERNMENT OF HUNGARY
CAO DUC PHAT	SANDOR FAZEKAS
MINISTER OF AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT	MINISTER OF RURAL DEVELOPMENT

BẢN THOẢ THUẬN
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC HUNG-GA-RI
VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ NƯỚC

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Hung-ga-ri (sau đây gọi tắt là "các Bên");

nhận thức được vai trò quan trọng của hoạt động hợp tác dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau trong lĩnh vực quản lý nước, thúc đẩy sự phát triển của mối quan hệ giữa các Bên và mang lại kết quả tốt trong các dự án quản lý nước;

công nhận rằng các Bên dự định phát triển hoạt động hợp tác về quản lý nước phù hợp với các chuẩn mực của luật pháp quốc tế;

xem xét đến tầm quan trọng của việc tăng cường hoạt động hợp tác giữa các cơ quan và tổ chức của hai nước liên quan đến lĩnh vực quản lý nước;

thừa nhận rằng các Bên dự định phát triển hoạt động hợp tác về kinh tế, khoa học và công nghệ giữa hai nước trong lĩnh vực quản lý nước, cũng như bất kỳ lĩnh vực nào liên quan đến quản lý nước trên cơ sở lợi ích chung của hai Bên,

đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1
Mục tiêu của Thoả thuận

Các Bên sẽ xem xét và giải quyết triệt để những vấn đề liên quan đến lợi ích của cả hai Bên trong lĩnh vực quản lý nước và đại diện cho một Bên để cho phép thực hiện đầu tư với sự tham gia của Bên còn lại.

ĐIỀU 2

Lĩnh vực hợp tác

Các Bên đồng ý hợp tác trong các lĩnh vực sau đây:

1. Tăng cường hợp tác giữa các tổ chức quản lý các hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý nước của hai nước;

2. Trao đổi về các thông tin khoa học, các ấn phẩm, các giáo sư, sinh viên và chuyên gia;

3. Trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong các lĩnh vực:

- xây dựng và thực hiện các chiến lược quản lý nước tổng hợp, các kế hoạch quản lý lưu vực; các quy định pháp lý và kinh tế, các ưu đãi;
- bảo vệ và phát triển bền vững nguồn nước, bao gồm cả việc khai thác và sử dụng nguồn nước nóng và thủy lợi;
- giám sát về số lượng và chất lượng của nguồn nước;
- giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu;
- quản lý lũ lụt;
- giáo dục đại học và đạo tạo kỹ thuật.

4. Xây dựng và thực hiện các chương trình hành động và các dự án chung trong các lĩnh vực:

- ứng dụng công nghệ thủy lợi hiện đại;
- cung cấp nguồn nước sạch/nước uống; xử lý nước thải, quản lý nước mưa cho cả hai khu vực đô thị và nông thôn;
- nghiên cứu, thiết kế và xây dựng các công trình được sử dụng trong lĩnh vực quản lý nước có liên quan đặc biệt đến các khu dân cư thành thị và nông thôn;
- nghiên cứu, ứng dụng các vật tư, thiết bị, các dự án đầu tư chống thất thoát, thất thu nước sạch;
- tái sử dụng nước thải đã qua xử lý.

5. Khuyến khích các doanh nghiệp hai nước tham gia vào các chương trình/dự án hợp tác thuộc các lĩnh vực hai Bên cùng quan tâm.

ĐIỀU 3

Chi phí

1. Mỗi Bên tự chịu chi phí riêng của mình phát sinh trong quá trình thực hiện Thoả thuận này.

2. Các chi phí phát sinh từ việc xây dựng, bảo trì và hoạt động của các công trình và thiết bị, cũng như các chi phí liên quan đến những quy định và hoạt động được thực hiện trên lãnh thổ của một Bên, và chỉ phục vụ lợi ích của một Bên, sẽ do Bên liên quan chịu toàn bộ..

ĐIỀU 4

Việc thực hiện Thoả thuận

1. Việc đàm phán bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ Thoả thuận này, cũng như việc thực hiện các quy định của Thoả thuận này sẽ được xem xét và tham vấn trong khuôn khổ Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế Việt Nam - Hung-ga-ri (sau đây gọi tắt là JEC).

2. Nếu cần thiết, JEC sẽ thành lập những nhóm công tác để hỗ trợ cho việc thực hiện Thoả thuận này.

ĐIỀU 5

Giải quyết tranh chấp

Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích hoặc áp dụng Thoả thuận này sẽ được giải quyết thông qua tham vấn trực tiếp giữa các Bên hoặc thông qua các kênh ngoại giao.

ĐIỀU 6

Sửa đổi

Thoả thuận này có thể được sửa đổi thông qua văn bản đồng ý của cả hai Bên. Sửa đổi sẽ có hiệu lực theo khoản 1, Điều 7.

ĐIỀU 7

Những điều khoản cuối cùng

1. Thoả thuận có giá trị vô thời hạn và sẽ bắt đầu có hiệu lực vào ngày thứ 30 kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng của hai Bên qua đường ngoại giao về việc đã hoàn thành các thủ tục nội bộ cần thiết để Thoả thuận có hiệu lực.

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt Thoả thuận này thông qua các kênh ngoại giao vào bất cứ lúc nào. Trong trường hợp đó, Thoả thuận này sẽ chấm dứt sau 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt của Bên còn lại.

3. Việc chấm dứt Thoả thuận này sẽ không ảnh hưởng đến việc thực hiện các dự án/ chương trình đang thực hiện và được thoả thuận trước ngày chấm dứt Thoả thuận này.

Ký tại Bu-đa-pét vào ngày 16 tháng 9 năm 2013 thành hai bản bằng tiếng Việt, tiếng Hung-ga-ri và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị ngang nhau. Nếu có bất kỳ khác biệt và mâu thuẫn nào nảy sinh từ việc giải thích, bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC HUNG-GA-RI**
Phát	
CAO ĐỨC PHÁT	SANDOR FAZEKAS
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	BỘ TRƯỞNG BỘ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

MEGÁLLAPODÁS

Vietnami Szocialista Köztársaság Kormánya és Magyarország Kormánya

között a vízgazdálkodás területén való együttműködésről

Vietnami Szocialista Köztársaság Kormánya és Magyarország Kormánya (a továbbiakban: Felek)

meggyőződve arról, hogy a szoros és a kölcsönös bizalmon alapuló együttműködés a vízügy területén jelentősen hozzájárul a Felek közötti kapcsolatok fejlesztéséhez, és jó eredményekre vezet a vízügyi projektek megvalósításában,

attól a szándéktól vezérelve, hogy ezt az együttműködést a nemzetközi vízügyi jog normái szerint fejlesszék,

figyelembe véve a két ország vízgazdálkodásban érintett szervezetei és intézményei közötti együttműködés megerősítésének jelentőségét,

elismerve, hogy a Felek egyaránt fejleszteni kívánják a két ország közötti gazdasági, tudományos és technológiai együttműködést a vízgazdálkodás terén, valamint a vízügy minden olyan területén, amelyhez kölcsönös érdekek fűződnek,

az alábbiakban állapodnak meg:

1. CIKK
A Megállapodás célja

A Felek megvizsgálják és egyetértésben megoldják mindazokat a vízgazdálkodási kérdéseket, amelyek mindkét Fél érdekeit érintik, valamint az egyik Fél érdekében lehetővé tesznek a másik Fél részvételével megvalósuló beruházásokat.

2. CIKK
Az együttműködés területei

A Felek együttműködnek a következő területeken:

1. Együttműködés megerősítése a két ország azon intézményei között, amelyek oktatási, képzési és kutatási feladatokat folytatnak a vízgazdálkodás területén;
2. Tudományos információk, publikációk, oktatók, diákok és szakértők kölcsönös cseréje;
3. Információ és tapasztalatcsere
- az integrált vízgazdálkodási stratégiák, vízgyűjtő-gazdálkodási tervek, valamint jogi és gazdasági szabályok, ösztönzők kidolgozása és megvalósítása területén,
- a vízkészletek védelme és fenntartható fejlesztése területén, beleértve a termál- és öntözővíz kitermelést és felhasználást,
- a víz minőségi és mennyiségi állapotának megfigyelése területén,
- a klímaváltozás hatásainak csökkentése területén,
- az árvízvédelem területén,
- a felső és szakoktatás területén;
4. Közös akcióprogramok és projektek kidolgozása és megvalósítása
- a korszerű öntözési technológiák területén,
- a vidéki és városi ivóvízellátás, szennyvízkezelés, csapadékvíz-gazdálkodás területén,
- vízkezelési technológiák kutatása területén,
- vízgazdálkodásban használt berendezések kutatása, tervezése és gyártása, kiemelt tekintettel a vidéki és városi települések problémáira,
- az ivóvízvesztés megakadályozását segítő eszközök és anyagok kutatása, alkalmazása valamint erre a célra irányuló beruházások területén,
- a kezelt szennyvizek felhasználásával kapcsolatban.

5. Mindkét országból származó vállalkozások ösztönzése a jelen Cikkben meghatározott témájú közös projektekben történő részvételre.

3. CIKK
Költségek

1. Mindegyik Fél maga viseli a jelen Megállapodás végrehajtása során saját részéről felmerülő költségeket.
2. Azokat a költségeket, amelyek olyan építmények és berendezések építésével, fenntartásával és üzemeltetésével, valamint olyan intézkedésekkel és munkálatokkal kapcsolatosak, amelyek az egyik Fél

területén vannak, illetve azokat ott végzik, és kizárólag az egyik Fél érdekeit szolgálják, teljes egészében az adott Fél viseli.

4. CIKK
A Megállapodás végrehajtása

1. A Megállapodás rendelkezéseiből eredő kérdések megtárgyalása, továbbá a Megállapodás egyes rendelkezései végrehajtásának egyeztetése a Magyar–Vietnami Gazdasági Vegyesbizottság (a továbbiakban: GVB) keretei között történik.

2. A GVB szükség esetén munkacsoportot hoz létre a gyakorlati megvalósítás elősegítésére.

5. CIKK
Vitarendezés

Jelen Megállapodás rendelkezéseinek értelmezésére vagy alkalmazására vonatkozó minden vita a Felek közötti kölcsönös tárgyalásokon keresztül vagy diplomáciai úton kerül rendezésre.

6. CIKK
A Megállapodás módosítása

A jelen Megállapodás a Felek kölcsönös egyetértése alapján írásban módosítható. A módosítások a jelen Megállapodás 7. Cikkének 1. bekezdésében foglalt eljárás szerint lépnek hatályba.

7. CIKK
Záró rendelkezések

1. A Felek jelen Megállapodást határozatlan időre kötik. Jelen Megállapodás azon későbbi jegyzék kézhezvételétől számított harmincadik napon lép hatályba, amelyben a Felek diplomáciai úton tájékoztatják egymást arról, hogy eleget tettek jelen Megállapodás hatálybalépéséhez szükséges belső jogi előírásaiknak.

2. A Megállapodást a Felek bármelyike diplomáciai úton, bármikor felmondhatja. A Megállapodás az írásos értesítés másik Félnek történő kézbesítése napjától számított hat hónap múlva veszti hatályát.

3. A Megállapodás megszüntetése nem befolyásolja a jelen Megállapodásból származó azon folyamatban lévő projekt tevékenységek/programok végrehajtását, amelyekről a Felek a jelen Megállapodás megszüntetését megelőzően egyeztek meg.

Készült Budapest (hely): 16 év September hónap 2013 napjánkét-két példányban vietnami, magyar és angol nyelven, amely szövegek mindegyike egyaránt hiteles. Jelen Egyezmény rendelkezéseinek eltérő értelmezése esetén az angol nyelvű szöveg az irányadó.

A Vietnami Szocialista Köztársaság Kormánya részéről	**Magyarország Kormánya részéről**
Phát	
CAO DUC PHAT	SANDOR FAZEKAS